

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
Thông qua theo hình thức Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group (“Công ty”);
- Căn cứ các tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bất thường năm 2025 tổ chức theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty;
- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 03 năm 2025 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty theo nội dung Tờ trình số 01/2025/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025, cụ thể:

1. Thay đổi Người đại diện pháp luật và chức danh Người đại diện theo pháp luật:
 - Nội dung hiện tại:
 - o Người đại diện theo pháp luật: Bà Điền Thị Lan Phương
 - o Chức danh: Chủ tịch HĐQT.
 - Nội dung thay đổi:
 - o Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Hùng
 - o Chức danh: Tổng Giám đốc.
2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ ghi nhận nội dung điều chỉnh chức danh Người đại diện theo pháp luật.
3. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc triển khai các thủ tục cần thiết để ghi nhận việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 2: Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025, cụ thể:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Ngành, nghề bổ sung	Lý do bổ sung ngành
1	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống	Đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty

- Sửa đổi, bổ sung quy định Khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty với ngành nghề kinh doanh được bổ sung nêu trên.
- Giao Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3: Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 (phụ lục đính kèm Nghị quyết này).

Điều 4: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 03 năm 2025 và được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cổ đông và các bộ phận phòng ban liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐIỀN THỊ LAN PHƯƠNG

PHỤ LỤC
THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CP NAFOODS GROUP (“NFG” / “Công ty”)

I. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY NFG

1. Rà soát, kiểm tra các quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty, nhằm bảo đảm tính tuân thủ, không trái với các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác liên quan đến doanh nghiệp, chứng khoán, quản trị công ty đại chúng.
2. Đối chiếu các quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty với Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng, như quy định tại Phụ lục I (“**Điều Lệ Mẫu**”), ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC, nhằm cập nhật các nội dung cần thiết, nhằm bảo đảm tính phù hợp của Điều lệ Công ty hiện hành và Điều lệ mẫu.
3. Căn cứ từ quá trình áp dụng, thực thi Điều lệ Công ty để rà soát, kiểm tra, cập nhật các nội dung trong Điều lệ hiện hành của Công ty mà có vướng mắc, chưa rõ ràng hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, nhằm bảo đảm hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động, vận hành của Công ty, cũng như nâng cao hiệu quả của công tác quản trị doanh nghiệp, trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông Công ty.

II. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY NFG ĐƯỢC KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Ghi chú:

- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch chân là nội dung trong Điều lệ Công ty hiện hành cần sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức in nghiêng là nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch ngang giữa là nội dung dự thảo bãi bỏ.

- Các nội dung của Điều lệ Công ty hiện hành mà không được đề cập và/hoặc được đề cập mà không có bất kỳ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi dự thảo Điều lệ mới như trình bày dưới đây, được hiểu là vẫn giữ nguyên nội dung hiện tại.
- Do sự thay đổi, bổ sung một số Điều, Khoản trong dự thảo Điều lệ, so với nội dung Điều lệ hiện hành, dẫn đến số thứ tự của các Điều, Khoản và/hoặc số thứ tự của các Điều, Khoản được dẫn chiếu trong Điều lệ bị thay đổi, điều chỉnh, cập nhật tương ứng, nhằm bảo đảm tính chính xác. Để thuận tiện cho Cổ đông trong việc theo dõi các nội dung của dự thảo, các thay đổi về số thứ tự của các Điều, Khoản trong trường hợp này có thể không được đề cập và/hoặc giải trình lý do.
- Việc thay đổi các thuật ngữ quy định tại Điều 1 của dự thảo Điều lệ (nếu có) sẽ dẫn đến việc thay đổi nội dung dẫn chiếu, sử dụng thuật ngữ tương ứng tại các Điều, Khoản khác trong dự thảo Điều lệ. Để thuận tiện cho Cổ đông trong việc theo dõi các nội dung của dự thảo, các thay đổi nội dung Điều, Khoản tương ứng phát sinh do thay đổi về thuật ngữ trong trường hợp này có thể không được đề cập và/hoặc giải trình lý do.

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
	Điều 1. Giải thích thuật ngữ	Điều 1. Giải thích thuật ngữ	
1	<p>“Người điều hành doanh nghiệp” là các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng, và người điều hành khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị và <u>Chủ tịch Hội đồng Quản trị</u> phê chuẩn;</p>	<p>“Người điều hành doanh nghiệp” là các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng, và người điều hành khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị và Chủ tịch Hội đồng Quản trị phê chuẩn;</p>	<p>Điều chỉnh theo thực tế quản trị doanh nghiệp, theo đó, Người điều hành doanh nghiệp (ban điều hành) là các chức danh do Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>Ngoài ra, nội dung đề xuất sửa đổi này cũng góp phần thống nhất thẩm quyền phê chuẩn các chức danh thuộc phạm vi Người điều hành doanh nghiệp (thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị), tránh rủi ro tiềm ẩn xảy ra mâu thuẫn trong quyết định giữa Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị về cùng vấn đề này.</p>

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	
2	Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. <u>Chủ tịch HĐQT</u> là đại diện theo pháp luật của Công ty.	Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. <i>Tổng giám đốc</i> là đại diện theo pháp luật của Công ty.	Thay đổi chức danh người đại diện pháp luật theo thực tiễn quản trị doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản trị, điều hành Công ty.
	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:	
3 (Chưa có nội dung tương ứng) - Dịch vụ phục vụ đồ uống.	Đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty
	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	
4	9. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác <u>khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của Luật Áp dụng.</u>	9. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác <i>theo quy định của pháp luật.</i>	Điều chỉnh trên cơ sở tham khảo theo quy định tại Khoản 7 Điều 6 Điều lệ mẫu đính kèm thông tư 116/2020/TT-BTC.

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
	Điều 28. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	Điều 28. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	
	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật Áp dụng và Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật Áp dụng và Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:	
5	(Chưa có nội dung tương ứng)	f. <i>Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</i> (Ghi chú: Bổ sung điểm f ngay sau điểm e, khoản 2, Điều 28 Điều lệ Công ty hiện hành)	Bổ sung nội dung thẩm quyền của Hội đồng quản trị trên cơ sở quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 153 Luật Doanh nghiệp.
6	g. Thông qua hợp đồng mua, bán, thế chấp, cầm cố, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	g. Thông qua hợp đồng mua, bán, thế chấp, cầm cố, bán, vay, cho vay và hợp đồng, <u>giao dịch khác, có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty</u> , trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi, bổ sung nội dung thẩm quyền của Hội đồng quản trị trên cơ sở quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 153 Luật Doanh nghiệp.

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
	Điều 30. Chủ tịch, các Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 30. Chủ tịch, các Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	
	3. Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ sau đây:	3. Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ sau đây:	
7	g. <u>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Phó Tổng Giám đốc Giám đốc khối/Trưởng ban và tương đương, Trưởng và Phó phòng; quyết định tiền lương và các điều khoản làm việc của Giám đốc các khối/ Trưởng ban và tương đương, Trưởng và Phó phòng;</u>	g. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Phó Tổng Giám đốc Giám đốc khối/Trưởng ban và tương đương, Trưởng và Phó phòng; quyết định tiền lương và các điều khoản làm việc của Giám đốc các khối/ Trưởng ban và tương đương, Trưởng và Phó phòng; (Ghi chú: Do việc bãi bỏ nội dung này, nên số thứ tự của các điểm theo sau điểm f, khoản 3, Điều 30 Điều lệ Công ty hiện hành sẽ được thay đổi tương ứng)	Hiện nay Công ty thực tế không có chức danh Phó tổng, Giám đốc khối, trưởng ban trong cơ cấu tổ chức. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 3, Điều 18 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 (“ Bộ luật Lao động ”), người đại diện theo pháp luật sẽ đại diện Công ty ký Hợp đồng lao động, chính sách lương và điều khoản làm việc sẽ theo quy định Công ty đối với người lao động của Công ty, trên cơ sở phê duyệt của cấp có thẩm quyền trong Công ty.
8	h. Kiến nghị lên Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ	f. Kiến nghị lên Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ	Bổ sung nội dung nhằm làm

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
	đồng về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng. Thay mặt Hội đồng quản trị ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;	đồng về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng. Thay mặt Hội đồng quản trị ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng <i>theo quy định tại nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</i>	rõ cơ sở để Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện thẩm quyền ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
9	i. Trong phạm vi cho phép theo quy định của Luật Áp Dụng và xét thấy trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể <u>tạm đình chỉ những quyết định của Tổng Giám đốc để hạn chế tổn thất và sau đó phải báo cáo bằng văn bản đến Hội đồng quản trị để có quyết định chính thức về việc đình chỉ hoặc hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ đó trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ đó;</u>	i. Trong phạm vi cho phép theo quy định của Luật Áp Dụng và xét thấy trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể <i>kiến nghị bằng văn bản đến Hội đồng quản trị về việc tạm đình chỉ, đình chỉ những quyết định của Tổng Giám đốc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Điều lệ này, các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, hoặc hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc;</i>	Sửa đổi, bổ sung trên cơ sở tham chiếu đến điểm k, khoản 2, Điều 153, khoản 2, Điều 162 Luật Doanh nghiệp, theo đó, quyền, nghĩa vụ giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty là của Hội đồng quản trị (từng thành viên HĐQT đều có trách nhiệm liên quan), không phải của riêng Chủ tịch HĐQT. Việc tạm đình chỉ quyết định của Tổng Giám đốc nếu chưa

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
			<p>hợp lý, xác đáng có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.</p> <p>Do đó, việc tạm đình chỉ, đình chỉ những quyết định của Tổng Giám đốc nên được xem xét cân trọng, quyết định bởi Hội đồng quản trị.</p>
	Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	
	4. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	4. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	
10	g. <u>Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị (nếu xét thấy cần thiết) để quyết định số lượng người lao động, khung lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của các chức danh không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị</u>	g. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị (nếu xét thấy cần thiết) để Quyết định số lượng người lao động, khung lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của các chức danh không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị	Sửa đổi trên cơ sở tham chiếu đến điểm e, khoản 3, Điều 162 Luật Doanh nghiệp, nhằm bảo đảm tính linh hoạt, chủ động, hiệu quả trong công tác nhân sự của Công

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
	<u>và Chủ tịch Hội đồng quản trị;</u>	và Chủ tịch Hội đồng quản trị;	ty.
11	h. Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện cho Công ty hoặc ủy quyền cho Người điều hành doanh nghiệp khác để thực hiện việc tuyển dụng và ký kết các hợp đồng lao động (Ngoại trừ: những chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại điểm h, Khoản 2, Điều 28 Điều lệ này, <u>những chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định tại điểm g, khoản 3, Điều 30 Điều lệ này</u>);	h. Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện cho Công ty hoặc ủy quyền cho Người điều hành doanh nghiệp khác để thực hiện việc tuyển dụng và ký kết các hợp đồng lao động (Ngoại trừ: những chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại điểm h, Khoản 2, Điều 28 Điều lệ này, những chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định tại điểm g, khoản 3, Điều 30 Điều lệ này);	Sửa đổi nội dung điểm này, do quy định tại điểm g, khoản 3, Điều 30 Điều lệ hiện hành được bãi bỏ theo dự thảo.
12	5. Bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc với ít nhất hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết tán thành (không kể biểu quyết của <u>Chủ tịch hay</u> thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp <u>Chủ tịch hay</u> thành viên Hội đồng quản trị này kiêm Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế.	5. Bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc với ít nhất hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết tán thành (không kể biểu quyết của Chủ tịch hay thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp Chủ tịch hay thành viên Hội đồng quản trị này kiêm Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế.	Sửa đổi nhằm bảo đảm tương thích với quy định tại khoản 2, Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 2, Điều 30 Điều lệ Công ty hiện hành. Theo đó, Chủ tịch HĐQT không được kiêm Tổng giám đốc. Vì vậy, không có tình huống Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, dẫn đến không được tính số phiếu biểu quyết

STT	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
			trong các quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, như đề cập tại nội dung Điều lệ Công ty hiện hành.